



REV.	DATE	DESCRIPTION	REF. No.	DW.N.	DSGND.	CHKD.	CUTTING TOLERANCE
Init.	2012/09/19			K.H.Hara		Y.Yakushiji	0.0000 ± 0.002 0.000 -0
△	2019/02/21	プランク登要変更	SSJ016-447-002	Wang Lin		Y.Yakushiji	0.0000 ± 0.005 0.000 -0
△						Y.Yakushiji	0.000 ± 0.01 0.000 -0
△						Y.Yakushiji	0.0 ± 0.1 0.000 -0
△						Y.Yakushiji	0.0 ± 0.1 0.000 -0

					-0
<b>TOLERANCES NOT OTHERWISE SPECIFIED</b>					
<b>FINISH MARKS</b>					
G 					

CHKD.	MATERIAL		TITLE	PARTS NAME
Takahashi_Yukio	SK011		部品図	下型刃物
DSGND.	SURFACE	SCALE	PART DRAWING	LOWER-DIE SET EDGED TOOL
Hihara_Kenichi		1:1	部品図	下模刀具
DWN.	QUENCH&TEMPER	SIZE	部品図	下模刀具
Hihara_Kenichi	HRC 60 ~62	A3	DATE	DWG.No.
			2012/09/13	S870617

**GR màu Ø125 và Ø89.00 cùng 1 lần gá**  
**\*Chú ý lần sáng đầu và mặt bậc(15.00)**

**1.VẬT LIỆU:**  
**SKD11**  
**Ø132\*60**

GR lần sáng 2 mặt này

LA-GS

§

BJ(107.1) -GS2

△ 89.00

\_\_\_\_\_


























1

LA OK

0010

Ø109.5<sup>+0</sup>

LA (Ø125.3-GR

R0.5以下

0+00

79.0

25.0

51

Year	Clinton (%)	Bush (%)
1993	55	25
1994	60	35
1995	55	30
1996	50	30
1997	45	30
1998	40	30
1999	35	30
2000	30	30
2001	25	35

A(C1.2)

# CHUAN

**ALFALUCH MOTOR CO., LTD.**

SNO: **S870617**

SỐ PCS TỐI THIỂU/1 LẦN ĐẶT HÀNG:

NGƯỜI THIẾT LẬP: **10197**

DIỄN GIẢI	THỜI GIAN CHUẨN 1P
<b>1.VẬT LIỆU:</b> <b>SKD11</b> <b>Ø132*55</b>	LA:200 BJ:60 HT8:1 GR:250 GS:200 AF:20 KT